

NGHIÊN CỨU LỰA CHỌN CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Nguyễn Văn Thái*; Lê Văn Lãm**; Đỗ Vĩnh***

Tóm tắt:

Bằng phương pháp phỏng vấn và kiểm định độ tin cậy của phiếu phỏng vấn, chúng tôi đã lựa chọn được 22 tiêu chí đánh giá thể chất của sinh viên Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Cần Thơ, trong đó có 5 tiêu chí về hình thái cơ thể, 6 tiêu chí về chức năng tâm lý, 6 tiêu chí về chức năng sinh lý và 5 tiêu chí đánh giá thể lực.

Từ khóa: Tiêu chí, thể chất, sinh viên, Giáo dục Thể chất, Trường Đại học Cần Thơ.

Research the criteria selection in physicality assessment for PE-major students at Can Tho University

Abstract:

Through the method of interviewing and testing the reliability of questionnaire, we have selected 22 criteria for student's physicality assessment in Physical Education Department at Can Tho University; including 5 criteria for body morphology, 6 criteria for psychological function, 6 criteria for physiological function and 5 criteria for fitness evaluation.

Keywords: Criteria, physicality, students, Physical Education, Can Tho University.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Hình thái cơ thể người có một ý nghĩa thực tế rất to lớn, trước hết nó cho phép đánh giá đúng được tình trạng thể lực và bệnh tật của từng người, ngoài ra, hình thái cơ thể còn ảnh hưởng trực tiếp đến thành tích các môn thể thao; Bên cạnh đó thành tích thể thao còn chịu sự tác động của tâm – sinh lý và thể lực của người tập luyện môn thể thao mình yêu thích. Do đó việc nghiên cứu lựa chọn các tiêu chí đánh giá về hình thái cơ thể, chức năng tâm – sinh lý và thể lực của người tập là vấn đề cần được thực hiện để góp phần nâng cao thành tích thể thao cho người học.

Xuất phát từ những vấn đề trên chúng tôi thực hiện đề tài “Nghiên cứu lựa chọn các tiêu chí đánh giá thể chất cho viên ngành giáo dục thể chất Trường Đại học Cần Thơ”

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để đạt được mục đích nghiên cứu chúng tôi đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu, phỏng vấn, toán học thống kê.

Chúng tôi đã thực hiện các bước để lựa chọn các tiêu chí hình thái cơ thể, chức năng tâm lý, chức năng sinh lý và thể lực cho sinh viên ngành giáo dục thể chất Trường Đại học Cần Thơ:

Bước 1: Thu thập, tổng hợp và lựa chọn ban đầu các tiêu chí hình thái cơ thể, chức năng tâm lý, chức năng sinh lý và thể lực dành cho sinh viên Ngành Giáo dục thể chất.

Bước 2: Phỏng vấn 80 chuyên gia (trong đó có 01 Giáo sư, 07 Phó giáo sư, 05 Tiến sĩ, 15 nghiên cứu sinh, 13 Thạc sĩ và 39 giáo viên thể dục của các tỉnh Đồng Tháp, Vĩnh Long, Hậu Giang, Cần Thơ) và dùng thang đo Likert để đánh giá.

Bảng 1. Bảng điểm và mức độ đánh giá thang đo Likert

Điểm	Mức đánh giá
1.0 – 1.8	Hoàn toàn không phù hợp
1.9 – 2.6	Không phù hợp
2.7 – 3.4	Phù hợp một phần
3.5 – 4.2	Phù hợp
4.3 – 5.0	Rất phù hợp

Phương thức phỏng vấn như sau: Hoàn toàn không phù hợp (1điểm), không phù hợp (2điểm), Phù hợp một phần (3 điểm), Phù hợp (4 điểm), Hoàn toàn phù hợp (5 điểm).

Bước 3: Lựa chọn các tiêu chí có sự đồng thuận cao của các chuyên gia .

*ThS, Trường Đại học Cần Thơ

**GS.TS, Trường Đại học TDTT Thành phố Hồ Chí Minh

***PGS.TS, Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng

Bước 4: Đánh giá độ tin cậy của các tiêu chí bằng kiểm định Cronbach's Alpha, kiểm định Kaiser-Meyer-Olkin Measure of Sampling Adequacy (KMO).

Nghiên cứu được tiến hành từ 04/2018 đến 11/2018 tại Trường Đại học Cần Thơ.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Kết quả thu thập và tổng hợp các tiêu chí đánh giá hình thái cơ thể, chức năng tâm lý, chức năng sinh lý và thể lực cho sinh viên ngành GDTC Trường Đại học Cần Thơ

Qua quá trình tìm hiểu, thu thập tổng hợp, phân tích tài liệu của các tác giả trong và ngoài nước chúng tôi thấy được mức độ quan tâm lựa chọn các tiêu chí đánh giá hình thái cơ thể, chức năng tâm lý, chức năng sinh lý và thể lực của sinh viên Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Cần Thơ. Kết quả tổng hợp cho thấy, nhiều tác giả sử dụng các tiêu chí khác nhau về hình thái cơ thể, chức năng tâm lý, chức năng sinh lý và thể lực cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất; Trên cơ sở đó chúng tôi đã tổng hợp được các tiêu chí được nhiều tác giả sử dụng dưới đây để tiến hành phỏng vấn chuyên gia. Hình thái cơ thể: 6 tiêu chí; Chức năng tâm lý: 6 tiêu chí; Chức năng sinh lý: 6 tiêu chí và về thể lực: 5 tiêu chí

2. Kết quả phỏng vấn các chuyên gia để lựa chọn các tiêu chí đánh giá thể chất của sinh viên Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Cần Thơ

2.1. Lựa chọn các tiêu chí đánh giá hình thái cơ thể cho sinh viên Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Cần Thơ

Kết quả thực hiện kiểm định Cronbach's Alpha xác định độ tin cậy bộ tiêu chí đánh giá hình thái cơ thể cho sinh viên ngành giáo dục thể chất được thể hiện ở bảng 2. Kết quả nghiên cứu cho thấy, hệ số Cronbach's Alpha của thang đo là 0.914 lớn hơn 0.6 cho nên thang đo đạt giá trị tin cậy. Trong đó tiêu chí chiều cao ngồi có giá trị Cronbach's Alpha là 0.979 lớn hơn giá trị Cronbach's Alpha tổng cho nên để thang đo có độ tin cậy cao ta loại tiêu chí này khỏi thang đo.

Bên cạnh đó, giá trị hệ số tương quan biến tổng nhỏ nhất là 0.674 ở tiêu chí chiều cao đứng và lớn nhất là 0.855 ở tiêu chí vòng ngực thờ ra hết sức, trong đó tiêu chí chiều cao ngồi bị loại,

các tiêu chí còn lại không có tiêu chí nào có giá trị hệ số tương quan biến tổng bé hơn 0.3 nên phù hợp.

Phân tích nhân tố khám phá kết quả phỏng vấn xác định các tiêu chí đo lường hình thái cơ thể được thể hiện bằng giá trị kiểm định KMO là 0.809 nằm trong khoảng từ 0.5 – 1 cho nên phù hợp. Giá trị kiểm định Bartlett's là 0.000 bé hơn 0.05 cho nên dữ liệu tương thích với tổng thể. Giá trị tổng phương sai trích là 70.523% lớn hơn 50% nên mô hình nghiên cứu là phù hợp, giá trị lượng biến thiên được giải thích bởi hệ số điểm nhân tố từ 0.183 đến 0.211. Thang đo Likert cho kết quả với số điểm phỏng vấn bình quân là 3.21 ở tiêu chí chiều cao ngồi với mức đánh giá là phù hợp một phần, các tiêu chí còn lại bình quân từ 4.04 đến 4.46, nghĩa là phù hợp và rất phù hợp.

2.2. Lựa chọn các tiêu chí đánh giá chức năng tâm lý cho sinh viên Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Cần Thơ

Kết quả thực hiện kiểm định Cronbach's Alpha xác định độ tin cậy bộ tiêu chí đánh giá năng lực tâm lý cho sinh viên ngành giáo dục thể chất được thể hiện ở bảng 3. Kết quả nghiên cứu cho thấy, hệ số Cronbach's Alpha của thang đo là 0.895 lớn hơn 0.6 cho nên thang đo đạt giá trị tin cậy.

Bên cạnh đó, giá trị hệ số tương quan biến tổng nhỏ nhất là 0.683 ở tiêu chí khí chất ưu tư và lớn nhất là 0.792 ở tiêu chí loại hình thần kinh hướng nội, các tiêu chí khảo sát không có tiêu chí nào có giá trị hệ số tương quan biến tổng bé hơn 0.3 nên không có tiêu chí nào bị loại khỏi thang đo.

Phân tích nhân tố khám phá kết quả phỏng vấn xác định các tiêu chí đánh giá chức năng tâm lý cho sinh viên ngành giáo dục thể chất được thể hiện bằng giá trị kiểm định KMO là 0.675 nằm trong khoảng từ 0.5 – 1 cho nên phù hợp. Giá trị kiểm định Bartlett's là 0.000 bé hơn 0.05 nên dữ liệu tương thích với tổng thể. Giá trị tổng phương sai trích là 64.383% lớn hơn 50% nên mô hình nghiên cứu là phù hợp, giá trị lượng biến thiên được giải thích bởi điểm nhân tố từ 0.197 đến 0.218. Thang đo Likert cũng cho kết quả tương ứng với số điểm phỏng vấn bình quân từ 3.98 đến 4.34, nghĩa là phù hợp và rất

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn các chuyên gia về việc lựa chọn các tiêu chí đánh giá năng lực hình thái cơ thể cho sinh viên Ngành GDTC Trường Đại học Cần Thơ (n=80)

TT	Tiêu chí	Hoàn toàn không phù hợp	Không phù hợp	Phù hợp một phần	Phù hợp	Hoàn toàn phù hợp	Hệ số tương quan biến tổng	Hệ số Cronbach's Alpha nếu loại biến	Hệ số điểm nhân tố	Thang đo Likert	Đánh giá	
		m_i	m_i	m_i	m_i	m_i		0.914				
1	Chiều cao đứng	0	3	1	35	41	0.674	0.910	0.183	4.43	RPH	
2	Chiều cao ngồi	12	15	15	20	18	0.442	0.979		3.21	PH. 1P	
3	Cân nặng	0	2	3	47	28	0.722	0.905	0.192	4.2	RPH	
4	Vòng ngực hít vào hết sức	2	2	15	33	28	0.845	0.886	0.211	4.04	RPH	
5	Vòng ngực thở ra hết sức	2	2	15	32	29	0.855	0.885	0.212	4.05	RPH	
6	Chỉ số BMI	0	2	5	27	46	0.768	0.898	0.200	4.46	RPH	
Kaiser-Meyer-Olkin Measure of Sampling Adequacy.(KMO)											0.809	
Bartlett's Test of Sphericity											Approx. Chi-Square	428.77
											df	15
											Sig.	0.000
Tổng phương sai trích											70.523	

phù hợp. Từ những phân tích ở trên cho ta xác định được tiêu chí đánh giá năng lực tâm lý cho sinh viên ngành GDTC Trường Đại học Cần Thơ là: loại hình thần kinh hướng ngoại, loại hình thần kinh hướng nội, khí chất sôi nổi, khí chất linh hoạt, khí chất điềm tĩnh, khí chất ưu tư.

2.3. Lựa chọn các tiêu chí đánh giá chức năng sinh lý cho sinh viên Ngành GDTC Trường Đại học Cần Thơ

Kết quả thực hiện kiểm định Cronbach's Alpha xác định độ tin cậy bộ tiêu chí đánh giá chức năng sinh lý cho sinh viên ngành GDTC được thể hiện ở bảng 4. Kết quả cho thấy, hệ số Cronbach's Alpha của thang đo là 0.887 lớn hơn 0.6 cho nên thang đo đạt giá trị tin cậy.

Bên cạnh đó, giá trị hệ số tương quan biến tổng nhỏ nhất là 0.662 ở tiêu chí mạch đập và lớn nhất là 0.732 ở tiêu chí chỉ số công năng tim, các tiêu chí khảo sát không có tiêu chí nào có giá trị hệ số tương quan biến tổng bé hơn 0.3, chính vì thế, không có tiêu chí nào bị loại khỏi thang đo.

Phân tích nhân tố khám phá kết quả phỏng vấn xác định các tiêu chí đánh giá chức năng sinh lý cho sinh viên ngành GDTC được thể hiện bằng giá trị kiểm định KMO là 0.880 nằm trong khoảng từ 0.5 – 1 cho nên phù hợp. Giá trị kiểm định Bartlett's là 0.000 bé hơn 0.05 cho nên dữ liệu tương thích với tổng thể. Giá trị tổng phương

sai trích là 64.094% lớn hơn 50% nên mô hình nghiên cứu là phù hợp, giá trị lượng biến thiên được giải thích bởi điểm nhân tố từ 0.200 đến 0.214. Thang đo Likert cũng cho kết quả tương ứng với số điểm phỏng vấn bình quân từ 4.20 đến 4.46, nghĩa là rất phù hợp. **2.4. Xác định các tiêu chí đánh giá thể lực cho sinh viên Ngành GDTC Trường Đại học Cần Thơ**

Kết quả thực hiện kiểm định Cronbach's Alpha xác định độ tin cậy các tiêu chí đánh giá thể lực cho sinh viên ngành giáo dục thể chất Trường Đại học Cần Thơ được thể hiện ở bảng 5. Kết quả nghiên cứu cho thấy, hệ số Cronbach's Alpha của thang đo là 0.880 lớn hơn 0.6 cho nên thang đo đạt giá trị tin cậy.

Bên cạnh đó, giá trị hệ số tương quan biến tổng nhỏ nhất là 0.605 ở tiêu chí chạy thoi 4x10m và lớn nhất là 0.836 ở tiêu chí lực bóp tay thuận. Các tiêu chí khảo sát không có tiêu chí nào có giá trị hệ số tương quan biến tổng bé hơn 0.3 nên không có tiêu chí nào loại khỏi thang đo.

Phân tích nhân tố khám phá kết quả phỏng vấn xác định các tiêu chí đánh giá thể lực cho sinh viên ngành GDTC Trường Đại học Cần Thơ được thể hiện bằng giá trị kiểm định KMO là 0.780 nằm trong khoảng từ 0.5 – 1 cho nên phù hợp. Giá trị kiểm định Bartlett's là 0.000 bé hơn 0.05 nên dữ liệu tương thích với tổng thể. Giá trị

Bảng 3. Kết quả phỏng vấn các chuyên gia về việc lựa chọn các tiêu chí đánh giá chức năng tâm lý cho sinh viên Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Cần Thơ (n=80)

TT	Tiêu chí	Hoàn toàn không phù hợp	Không phù hợp	Phù hợp một phần	Phù hợp	Hoàn toàn phù hợp	Hệ số tương quan biến tổng	Hệ số Cronbach's Alpha nếu loại biến	Hệ số điểm nhân tố	Thang đo Likert	Đánh giá	
		m_i	m_i	m_i	m_i	m_i		0.895				
1	Loại hình thân kinh hướng ngoại	0	3	5	52	20	0.736	0.875	0.207	4.11	RPH	
2	Loại hình thân kinh hướng nội	0	3	9	55	13	0.792	0.867	0.218	3.98	RPH	
3	Khí chất sôi nổi	0	3	2	47	28	0.737	0.874	0.207	4.25	RPH	
4	Khí chất linh hoạt	0	3	1	37	38	0.690	0.881	0.199	4.34	RPH	
5	Khí chất điềm tĩnh	0	3	6	42	29	0.701	0.880	0.199	4.21	RPH	
6	Khí chất trư tư	0	6	9	43	22	0.683	0.885	0.197	4.01	RPH	
Kaiser-Meyer-Olkin Measure of Sampling Adequacy.(KMO)											0.675	
Bartlett's Test of Sphericity											Approx. Chi-Square	314.17
											df	15
											Sig.	0.000
Tổng phương sai trích											66.383	

Bảng 4. Kết quả phỏng vấn các chuyên gia về việc lựa chọn các tiêu chí đánh giá chức năng sinh lý cho sinh viên Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Cần Thơ (n=80)

TT	Tiêu chí	Hoàn toàn không phù hợp	Không phù hợp	Phù hợp một phần	Phù hợp	Hoàn toàn phù hợp	Hệ số tương quan biến tổng	Hệ số Cronbach's Alpha nếu loại biến	Hệ số điểm nhân tố	Thang đo Likert	Đánh giá	
		m_i	m_i	m_i	m_i	m_i		0.887				
1	Huyết áp tối đa	0	3	2	47	28	0.725	0.864	0.213	4.25	RPH	
2	Huyết áp tối thiểu	0	3	5	45	27	0.702	0.868	0.208	4.2	RPH	
3	Huyết áp hiệu số	0	2	4	53	21	0.693	0.870	0.206	4.26	RPH	
4	Tần số mạch tĩnh	0	3	1	42	34	0.662	0.874	0.200	4.34	RPH	
5	Dung tích sống	0	3	1	41	35	0.704	0.868	0.208	4.35	RPH	
6	Chỉ số công năng tim	0	3	1	32	44	0.732	0.863	0.214	4.46	RPH	
Kaiser-Meyer-Olkin Measure of Sampling Adequacy.(KMO)											0.880	
Bartlett's Test of Sphericity											Approx. Chi-Square	233.87
											df	15
											Sig.	0.000
Tổng phương sai trích											64.094	

tổng phương sai trích là 68.143% lớn hơn 50% nên mô hình nghiên cứu là phù hợp, giá trị lượng biến thiên được giải thích bởi điểm nhân tố từ 0.219 đến 0.265. Thang đo Likert cũng cho kết quả tương ứng với số điểm phỏng vấn bình quân từ 3.9 đến 4.3 nghĩa là phù hợp và rất phù hợp.

KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu đã chọn được 22 tiêu chí để đánh giá thể chất cho sinh viên ngành giáo dục thể chất Trường Đại học Cần Thơ trong đó:

Đánh giá hình thái cơ thể gồm 5 tiêu chí: Chiều cao đứng (cm), Cân nặng (kg), Vòng

Bảng 5. Kết quả phỏng vấn các chuyên gia về việc lựa chọn các tiêu chí đánh giá thể lực cho sinh viên Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Cần Thơ (n=80)

TT	Tiêu chí	Hoàn toàn không phù hợp	Không phù hợp	Phù hợp một phần	Phù hợp	Hoàn toàn phù hợp	Hệ số tương quan biến tổng	Hệ số Cronbach's Alpha nếu loại biến	Hệ số điểm nhân tố	Thang đo Likert	Đánh giá	
		m_i	m_i	m_i	m_i	m_i		0.88				
1	Chạy 100m XP thấp	3	4	10	42	21	0.733	0.850	0.245	3.9	PH	
2	Bật xa tại chỗ	0	8	6	33	33	0.675	0.864	0.233	4.1	RPH	
3	Lực bóp tay thuận	0	5	8	29	38	0.836	0.828	0.265	4.3	RPH	
4	Chạy thoi 4l x10m	0	6	14	27	33	0.605	0.880	0.219	4.1	RPH	
5	Chạy 1500m	1	6	4	27	42	0.734	0.850	0.247	4.3	RPH	
Kaiser-Meyer-Olkin Measure of Sampling Adequacy.(KMO)											0.780	
Bartlett's Test of Sphericity											Approx. Chi-Square	237.16
											df	10
											Sig.	0.000
Tổng phương sai trích											68.143	

ngực hít vào hết sức (cm), Vòng ngực thở ra hết sức (cm), Chỉ số BMI (g/cm²)

Đánh giá chức năng tâm lý gồm 6 tiêu chí:

Loại hình thần kinh hướng ngoại, Loại hình thần kinh hướng nội, Khí chất sôi nổi, Khí chất linh hoạt, Khí chất điềm tĩnh, Khí chất ưu tư.

Đánh giá chức năng sinh lý gồm 6 tiêu chí:

Huyết áp tối đa (mmHg), Huyết áp tối thiểu (mmHg), Huyết áp hiệu số (mmHg), Tần số mạch tĩnh (lần/ phút), Dung tích sống (lít), Chỉ số công năng tim (HW).

Đánh giá thể lực gồm 5 tiêu chí:

Chạy 100m xuất phát thấp (s), Bật xa tại chỗ (cm), Lực bóp tay thuận (kG), Chạy thoi 4 lần x 10m (s), Chạy 1500m (phút).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Văn Cường (2018) *Lý luận dạy học hiện đại*, Nxb Đại học sư phạm, Hà nội
2. Hồ Ngọc Đại (2012) *Nghiệp vụ sư phạm hiện đại 2*, Nxb Đại học sư phạm, Hà nội
3. Nguyễn Công Khanh (2014), *Kiểm tra đánh giá trong giáo dục*, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội.
4. Lê Văn Lãm, Phạm Xuân Thành (2007), *Đo lường thể dục thể thao*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
5. Nguyễn Thị Thúy Phương, Phạm Thị Thúy, Đinh Văn Tiến (2014), *Cẩm nang phương pháp sư phạm*, Nxb Tổng hợp TP.HCM

6. Nguyễn Tiên Tiến, Lê Thiết Can, Trần Hồng Quang, Lương Thị Ánh Ngọc (2015), *Giáo trình Lý luận và Phương pháp giảng dạy đại học TĐTT*, Nxb Đại học Quốc gia TP HCM.
7. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn (2004), *Lý luận và phương pháp thể dục thể thao*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
8. Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008), *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS*, Nxb Hồng đức
9. Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2013), *Thống kê ứng dụng trong kinh tế - xã hội*, Nxb Lao động - xã hội
10. Đỗ Vĩnh, Huỳnh Trọng Khải (2008), *Thống kê học trong Thể dục thể thao*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
11. <https://kynangquantri.com/thang-do-likert.htm>.

(Bài nộp ngày 14/10/2019, Phản biện ngày 18/10/2019, duyệt in ngày 15/11/2019)
 Chịu trách nhiệm chính: Nguyễn Văn Thái;
 Email: vanthai@ctu.edu.vn)